

Số: 44/2020/QĐST-HNGĐ

Thanh Trì, ngày 30 tháng 10 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 45/2020/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 10 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Ngọc L, sinh năm 1983; HKTT và chỗ ở: phường H, quận H, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Anh Nguyễn Hồng T, sinh năm 1982; HKTT và chỗ ở: thôn T, xã D, huyện T, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 51, Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 10 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Ngọc L và anh Nguyễn Hồng T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Nguyễn Ngọc L và anh Nguyễn Hồng T thuận tình ly hôn.

* **Về con chung:** Chị Nguyễn Ngọc L và anh Nguyễn Hồng T xác nhận có 03 con chung là cháu Nguyễn Minh A, sinh ngày 29/10/2013; cháu Nguyễn Khánh V, sinh ngày 20/7/2015; cháu Nguyễn Tuấn T, sinh ngày 17/3/2018. Ly hôn anh chị thống nhất giao anh T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Minh A; giao chị L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Khánh V và cháu Tuấn T. Anh T tự nguyện cấp dưỡng nuôi hai

con chung số tiền 2.000.000 đồng/tháng (1.000.000 đồng/tháng/cháu) cho đến khi cháu V, cháu T đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Anh T, chị L có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

* **Về tài sản chung, nhà đất chung:** Anh chị không có, không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

* **Về công nợ chung:** Anh chị khẳng định vợ chồng không có công nợ chung. Nếu sau khi ly hôn có người yêu cầu Tòa án giải quyết về công nợ chung của vợ chồng thì anh chị hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

* **Về án phí:** Chị Nguyễn Ngọc L tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp tại biên lai số AA/2016/0009259 ngày 02 tháng 10 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Trì, Hà Nội. Chị L đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Thanh Trì;
- Cơ quan đăng ký kết hôn;
- Chi cục thi hành án huyện Thanh Trì;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Đỗ Văn Nghiêm